

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán thu, chi
Ngân sách Nhà nước năm 2026 (lần 1)

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN UNG BƯỚU BẮC NINH

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được Ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được Ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 133/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán Ngân sách Nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1572/QĐ-SYT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc giao dự toán thu, chi Ngân sách Nhà nước năm 2026 (lần 1);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán thu, chi Ngân sách Nhà nước năm 2026 (lần 1) của Bệnh viện Ung bướu Bắc Ninh (có Biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Tài chính kế toán, Trưởng các khoa, phòng và toàn thể viên chức, người lao động có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (b/c);
- Lãnh đạo đơn vị;
- Các khoa, phòng;
- Phòng KHTH (Đăng Website BV);
- Lưu VT, TCKT.



Nguyễn Danh Song

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo TT số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của BTC
BỆNH VIỆN UNG BƯỞU BẮC NINH
Chương: 423

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
(Kèm theo Quyết định số 32 /QĐ-BVUB ngày 09 tháng 01 năm 2026
của Bệnh viện Ung bướu Bắc Ninh)
 (Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí; thu dịch vụ thu khác	
I	Số thu phí, lệ phí; thu dịch vụ và thu khác	220.285.000.000
1	Thu phí, lệ phí	
2	Thu dịch vụ KCB	204.750.000.000
a	Thu từ người bệnh	36.750.000.000
b	Thu từ BHXH	168.000.000.000
3	Thu dịch vụ khác	15.535.000.000
a	Thu trông giữ xe, căng tin, quầy thuốc	5.085.000.000
b	Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh	10.450.000.000
c	Thu KCB yêu cầu	
II	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí; thu dịch vụ và thu khác được để lại;	219.927.000.000
1	Thu phí, lệ phí	
2	Thu dịch vụ KCB	219.927.000.000
3	Thu dịch vụ khác	
III	Số phí, lệ phí; thu dịch vụ và thu khác nộp NSNN	358.000.000
1	Thu phí, lệ phí	
2	Thu dịch vụ	358.000.000
3	Thu khác	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	